

DỰ KIẾN PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH ĐẠI HỌC NĂM 2022

I. Đối tượng tuyển sinh

- Tất cả thí sinh tốt nghiệp THPT theo hình thức giáo dục chính quy và có kết quả thi tốt nghiệp THPT đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào được quy định theo từng phương thức xét tuyển của Học viện Ngoại giao.

- Thí sinh tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam; hoặc có thời gian học tập ở nước ngoài và ở Việt Nam, tốt nghiệp chương trình THPT ở Việt Nam.

II. Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước.

III. Chỉ tiêu tuyển sinh

- Tổng chỉ tiêu dự kiến: **2200**.

- Mỗi phương thức xét tuyển có chỉ tiêu riêng. Trong trường hợp một phương thức không tuyển đủ chỉ tiêu thì số lượng chỉ tiêu còn lại được chuyển sang các phương thức khác.

- Cụ thể như sau:

- Ngành Quan hệ quốc tế : **500**
- Ngành Kinh tế quốc tế : **250**
- Ngành Truyền thông quốc tế : **500**
- Ngành Luật quốc tế : **200**
- Ngành Ngôn ngữ Anh : **200**
- Ngành Kinh doanh quốc tế : **200**
- Ngành Luật thương mại quốc tế : **100**
- Ngành Châu Á - Thái Bình Dương học : **250**

IV. Danh sách ngành đào tạo dự kiến tuyển sinh đại học năm 2022

STT	Tên ngành đào tạo	Tổ hợp xét tuyển
1	Quan hệ quốc tế	A01, C00, D01, D03, D04, D07
2	Kinh tế quốc tế	A00, A01, D01, D07
3	Truyền thông quốc tế	A01, C00, D01, D03, D04, D07
4	Luật quốc tế	A01, C00, D01, D03, D07

STT	Tên ngành đào tạo	Tổ hợp xét tuyển
5	Ngôn ngữ Anh	A01, D01, D07
6	Kinh doanh quốc tế	A00, A01, D01, D07
7	Luật thương mại quốc tế	A01, C00, D01, D03, D07
8	Châu Á - Thái Bình Dương học	
	Hoa Kỳ học	A01, C00, D01, D07
	Trung Quốc học	A01, C00, D01, D04, D07
	Nhật Bản học	A01, C00, D01, D06, D07
	Hàn Quốc học	A01, C00, D01, D07

*** Ghi chú:**

1. Đối với các ngành *Quan hệ quốc tế, Luật quốc tế, Kinh tế quốc tế, Truyền thông quốc tế, Kinh doanh quốc tế và Luật thương mại quốc tế*, thí sinh sau khi trúng tuyển được lựa chọn học Ngoại ngữ 1 là một trong các ngoại ngữ sau: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Trung Quốc, tiếng Hàn hoặc tiếng Nhật (nếu số lượng đăng ký đáp ứng yêu cầu về quy mô lớp học).

2. Đối với ngành *Ngôn ngữ Anh*, thí sinh trúng tuyển học Ngoại ngữ 1 là tiếng Anh.

3. Đối với ngành *Châu Á - Thái Bình Dương học*, thí sinh trúng tuyển học Ngoại ngữ 1 phù hợp với chuyên ngành đã lựa chọn (tiếng Anh, tiếng Hàn, tiếng Nhật hoặc tiếng Trung Quốc).

4. Thí sinh trúng tuyển tất cả các ngành được lựa chọn học Ngoại ngữ 2 bất kỳ trong các ngoại ngữ sau: tiếng Anh, tiếng Đức, tiếng Hàn, tiếng Nga, tiếng Nhật, tiếng Pháp, tiếng Tây Ban Nha hoặc tiếng Trung Quốc (nếu số lượng đăng ký đáp ứng yêu cầu về quy mô lớp học). Điều kiện đăng ký sẽ được thông tin tại Đề án tuyển sinh năm 2022 của Học viện.

V. Chính sách về điểm ưu tiên của Học viện

1. Điểm ưu tiên theo quy định của Học viện: Thí sinh được cộng điểm ưu tiên nếu đáp ứng ít nhất một trong các điều kiện sau:

- Có chứng chỉ quốc tế;
- Là học sinh trường THPT Chuyên/ Trọng điểm quốc gia;
- Đạt giải học sinh giỏi cấp Tỉnh/ Thành phố; hoặc Tham gia Kỳ thi học sinh giỏi Quốc gia/ Cuộc thi Khoa học kỹ thuật Quốc gia;

- Có năng lực/ thành tích đặc biệt trong các lĩnh vực được cấp có thẩm quyền (tương đương từ cấp Tỉnh/ Thành phố trở lên) xác nhận và được Hội đồng Tuyển sinh xem xét và quyết định;

- Đạt giải trong các cuộc thi quốc tế trong các lĩnh vực được Hội đồng Tuyển sinh xem xét và quyết định.

2. Nguyên tắc cộng điểm ưu tiên:

- Mỗi diện ưu tiên sẽ có mức điểm cộng riêng, được quy định cụ thể tại Đề án tuyển sinh năm 2022 của Học viện.

- Thí sinh được cộng tối đa điểm ưu tiên nếu đáp ứng các điều kiện tại mục 1, phần V.

VI. Phương thức tuyển sinh

Học viện Ngoại giao dự kiến xét tuyển vào hệ đại học chính quy năm 2022 theo các phương thức xét tuyển sau:

STT	Phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu (<i>dự kiến</i>)	
		Tỷ lệ	Số lượng
1	Xét tuyển thẳng và Ưu tiên xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	3%	67
2	Xét tuyển kết hợp Chứng chỉ quốc tế và Kết quả học tập THPT	52%	1143
3	Xét tuyển dựa trên Kết quả học tập THPT đối với thí sinh: (1) Là học sinh trường THPT Chuyên/ Trọng điểm quốc gia; hoặc (2) Đạt giải học sinh giỏi cấp Tỉnh/ Thành phố hoặc Tham gia Kỳ thi học sinh giỏi Quốc gia/ Cuộc thi Khoa học kỹ thuật Quốc gia	15%	330
4	Xét tuyển dựa trên Kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022	25%	550
5	Xét tuyển dựa trên Kết quả học tập THPT và Phỏng vấn đối với thí sinh: (1) Tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam; hoặc có thời gian học tập ở nước ngoài và ở Việt Nam, tốt nghiệp chương trình THPT ở Việt Nam và có Chứng chỉ quốc tế; hoặc (2) Có năng lực/ thành tích đặc biệt trong các lĩnh vực Văn hóa, Nghệ thuật, Khoa học, Thể thao, Báo chí - Truyền thông,... được cấp có thẩm quyền xác nhận (tương đương từ cấp Tỉnh/ Thành phố trở lên) và được Hội đồng Tuyển sinh xem xét và quyết định; hoặc (3) Đạt giải trong các cuộc thi quốc tế trong các lĩnh vực được Hội đồng Tuyển sinh xem xét và quyết định	5%	110

Cụ thể như sau:

1. Phương thức Xét tuyển thẳng và Ưu tiên xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

1.1. Chỉ tiêu: Dự kiến 3% tổng chỉ tiêu của mỗi ngành.

1.2. Đối tượng: Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.3. Nguyên tắc Xét tuyển thẳng và Ưu tiên xét tuyển: Theo quy định trong Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục mầm non năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Phương thức Xét tuyển kết hợp Chứng chỉ quốc tế và Kết quả học tập THPT

2.1. Chỉ tiêu: Dự kiến 52% tổng chỉ tiêu của mỗi ngành.

2.2. Đối tượng: Thí sinh cần đáp ứng các điều kiện bắt buộc sau để được xét tuyển theo phương thức này:

- Tốt nghiệp THPT;

- Có điểm trung bình cộng kết quả học tập của 3 học kỳ bất kỳ trong 5 học kỳ lớp 10, 11 và học kỳ I năm học lớp 12 đạt từ 8.0 trở lên;

- Có một trong các Chứng chỉ quốc tế còn giá trị sử dụng tính đến ngày nộp hồ sơ xét tuyển sau đây:

- **Tiếng Anh:** IELTS Academic từ 6.0 trở lên, hoặc TOEFL iBT từ 70 trở lên, hoặc các Chứng chỉ Cambridge English Qualifications từ 170 điểm trở lên, hoặc SAT từ 1200 trở lên, hoặc ACT từ 25 điểm trở lên.
- **Tiếng Pháp:** từ DELF-B1 trở lên hoặc TCF từ 300 điểm trở lên.
- **Tiếng Trung Quốc:** từ HSK 4 (mức điểm từ 270) trở lên.
- **Tiếng Hàn Quốc:** từ Topik 3 trở lên.
- **Tiếng Nhật Bản:** từ N3 trở lên.

(Lưu ý: Nếu thí sinh có các Chứng chỉ quốc tế không được liệt kê ở trên, Hội đồng tuyển sinh sẽ xem xét và quyết định.)

2.3. Điểm xét tuyển:

- Điểm xét tuyển bao gồm:

- Điểm quy đổi chứng chỉ quốc tế;
- Tổng điểm trung bình chung học tập của 03 môn trong tổ hợp xét tuyển của Học viện thuộc 03 học kỳ bất kỳ trong 05 học kỳ (bao gồm học kỳ I và học kỳ II của năm lớp 10, 11 và học kỳ I năm lớp 12) đã lựa chọn để tham gia

xét tuyển;

- Điểm ưu tiên (nếu có).

Tỷ lệ của các thành phần điểm được quy định cụ thể tại Đề án tuyển sinh năm 2022 của Học viện.

- Điểm ưu tiên bao gồm:

- Điểm ưu tiên về đối tượng và khu vực theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Điểm ưu tiên theo quy định của Học viện (*phần V*).

3. Phương thức Xét tuyển dựa trên Kết quả học tập THPT đối với thí sinh: (1)

Là học sinh trường THPT Chuyên/ Trọng điểm quốc gia; hoặc (2) Đoạt giải học sinh giỏi cấp Tỉnh/ Thành phố hoặc Tham gia Kỳ thi học sinh giỏi Quốc gia/ Cuộc thi Khoa học kỹ thuật Quốc gia

3.1. Chỉ tiêu: Dự kiến 15% tổng chỉ tiêu của mỗi ngành.

3.2. Đối tượng: Thí sinh cần đáp ứng các điều kiện bắt buộc sau để được xét tuyển theo phương thức này:

- Tốt nghiệp THPT;

- Có điểm trung bình cộng kết quả học tập của 3 học kỳ bất kỳ trong 5 học kỳ lớp 10, 11 và học kỳ I năm học lớp 12 đạt từ 8.0 trở lên;

- Đáp ứng một trong các điều kiện sau:

- Là học sinh trường THPT chuyên (*theo Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT Chuyên*), hoặc trường THPT trọng điểm quốc gia;
- Đoạt giải Nhất, Nhì, Ba kỳ thi HSG cấp tỉnh/ thành phố lớp 10, lớp 11 hoặc lớp 12; hoặc Có tên trong danh sách tham gia kỳ thi HSG Quốc gia hoặc cuộc thi KHKT cấp Quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

3.3. Điểm xét tuyển:

- Điểm xét tuyển bao gồm:

- Tổng của điểm trung bình cộng kết quả học tập của 03 môn thuộc tổ hợp xét tuyển của Học viện thuộc 03 học kỳ bất kỳ trong 05 học kỳ lớp 10, 11 và học kỳ I năm lớp 12 đã lựa chọn để tham gia xét tuyển;
- Điểm ưu tiên (nếu có).

Tỷ lệ của các thành phần điểm được quy định cụ thể tại Đề án tuyển sinh năm

2022 của Học viện.

- Điểm ưu tiên bao gồm:

- Điểm ưu tiên về đối tượng và khu vực theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Điểm ưu tiên theo quy định của Học viện (*phần V*).

4. Phương thức Xét tuyển dựa trên Kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022

4.1. Chỉ tiêu: Dự kiến 25% tổng chỉ tiêu xét tuyển của mỗi ngành.

4.2. Đối tượng: Thí sinh tham gia Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022 trên phạm vi toàn quốc.

4.3. Điểm xét tuyển:

- Điểm xét tuyển bao gồm:

- Tổng điểm của 03 môn thi trong tổ hợp xét tuyển;
- Điểm ưu tiên về đối tượng và khu vực theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (nếu có).

Tỷ lệ của các thành phần điểm được quy định cụ thể tại Đề án tuyển sinh năm 2022 của Học viện.

5. Phương thức Xét tuyển dựa trên Kết quả học tập THPT và Phỏng vấn đối với thí sinh: (1) Tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam; hoặc có thời gian học tập ở nước ngoài và ở Việt Nam, tốt nghiệp chương trình THPT ở Việt Nam và có Chứng chỉ quốc tế; hoặc (2) Có năng lực/ thành tích đặc biệt trong các lĩnh vực Văn hóa, Nghệ thuật, Khoa học, Thể thao, Báo chí - Truyền thông,... được cấp có thẩm quyền xác nhận (tương đương từ cấp Tỉnh/ Thành phố trở lên) và được Hội đồng Tuyển sinh xem xét và quyết định; hoặc (3) Đạt giải trong các cuộc thi quốc tế trong các lĩnh vực được Hội đồng Tuyển sinh xem xét và quyết định

5.1. Chỉ tiêu: Dự kiến 5% tổng chỉ tiêu xét tuyển của mỗi ngành.

5.2. Đối tượng: Thí sinh cần đáp ứng một trong các điều kiện bắt buộc sau để được xét tuyển theo phương thức này:

a) Tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài (đã được nước sở tại cho phép thực hiện, đạt trình độ tương đương trình độ THPT của Việt Nam) ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam; hoặc có thời gian học tập ở nước ngoài và ở Việt Nam, tốt nghiệp chương trình THPT ở Việt Nam và có một trong các Chứng chỉ quốc tế còn giá trị sử dụng tính đến ngày nộp hồ sơ xét tuyển sau đây:

- **Tiếng Anh:** IELTS Academic từ 6.0 trở lên, hoặc TOEFL iBT từ 70 trở lên, hoặc các Chứng chỉ Cambridge English Qualifications từ 170 điểm trở lên, hoặc SAT từ 1200 trở lên, hoặc ACT từ 25 điểm trở lên.
- **Tiếng Pháp:** từ DELF-B1 trở lên hoặc TCF từ 300 điểm trở lên.
- **Tiếng Trung Quốc:** từ HSK 4 (mức điểm từ 270) trở lên.
- **Tiếng Hàn Quốc:** từ Topik 3 trở lên.
- **Tiếng Nhật Bản:** từ N3 trở lên.

(Lưu ý: Nếu thí sinh có các Chứng chỉ quốc tế không được liệt kê ở trên, Hội đồng tuyển sinh sẽ xem xét và quyết định.)

b) Có năng lực/ thành tích đặc biệt trong các lĩnh vực Văn hóa, Nghệ thuật, Khoa học, Thể thao, Báo chí - Truyền thông, ... được cấp có thẩm quyền xác nhận (tương đương từ cấp Tỉnh/ Thành phố trở lên) và được Hội đồng Tuyển sinh xem xét và quyết định.

c) Đạt giải trong các cuộc thi quốc tế trong các lĩnh vực được Hội đồng Tuyển sinh xem xét và quyết định.

5.3. Điểm xét tuyển:

- Điểm xét tuyển đối với thí sinh thuộc đối tượng **a** bao gồm:

- Điểm quy đổi Chứng chỉ quốc tế;
- Điểm Phỏng vấn;
- Điểm ưu tiên (nếu có).

Tỷ lệ của các thành phần điểm được quy định cụ thể tại Đề án tuyển sinh năm 2022 của Học viện.

- Điểm xét tuyển đối với thí sinh thuộc đối tượng **b và c** bao gồm:

- Tổng của điểm trung bình cộng kết quả học tập của 03 môn thuộc tổ hợp xét tuyển của Học viện thuộc 03 học kỳ bất kỳ trong 05 học kỳ lớp 10, 11 và học kỳ I năm lớp 12 đã lựa chọn để tham gia xét tuyển;
- Điểm Phỏng vấn;
- Điểm ưu tiên (nếu có).

Tỷ lệ của các thành phần điểm được quy định cụ thể tại Đề án tuyển sinh năm 2022 của Học viện.

- Điểm ưu tiên bao gồm:

- Điểm ưu tiên về đối tượng và khu vực theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Điểm ưu tiên theo quy định của Học viện (*phần V*).

VII. Nguyên tắc đăng ký và xét tuyển

- Thí sinh được ĐKXT không giới hạn số lượng nguyện vọng và phương thức xét tuyển. Trong trường hợp thí sinh đủ điều kiện xét tuyển nhiều phương thức, thí sinh được đăng ký đồng thời nhiều phương thức trên hệ thống tuyển sinh của Học viện và phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất).

- Thí sinh được xét tuyển bình đẳng, không phân biệt thứ tự ưu tiên của nguyện vọng đăng ký trừ trường hợp các thí sinh bằng điểm xét tuyển ở cuối danh sách thì Học viện sẽ sử dụng tiêu chí phụ để xét trúng tuyển.

VIII. Chú ý

Mọi thông tin chính thức về phương thức tuyển sinh và các nội dung liên quan sẽ được công bố tại Đề án tuyển sinh năm 2022 được đăng tải trên các kênh thông tin chính thức của Học viện Ngoại giao.

Thí sinh muốn biết thêm thông tin tuyển sinh của Học viện hoặc thông tin về các ngành đào tạo, đề nghị liên hệ: Phòng Đào tạo đại học - Học viện Ngoại giao, Số 69, Phố Chùa Láng, Quận Đống Đa, Hà Nội.

- Hotline: 0943.482.840 hoặc 0936.018.433
- Email: tuyensinhhvng@dav.edu.vn
- Website: <https://www.dav.edu.vn>
- Fanpage: Tư vấn Tuyển sinh Học viện Ngoại giao